

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **253/2021/HS-ST**
Ngày: 11-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Thị Hạnh**

Bà **Nguyễn Thị Hường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Ngọc Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 254/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN H, sinh ngày 29/8/20XX tại T H; ĐKKHKT và nơi cư trú: thôn P Đ, xã T T, huyện N C, tỉnh Thanh Hoá; trình độ văn hóa: lớp 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: Chưa; tiền án: Bản án số 56/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*”; tiền sự: Không. Bị cáo bị

bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Chị **Đàm Thị L**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: thôn C Đ, xã C Đ, huyện B V, TP Hà Nội, vắng mặt.

2. Chị **Lê Thị Ngọc L1**, sinh năm 20XX; nơi cư trú: khu phố T B, thị trấn Y C, huyện N X, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

3. Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm 19XX và chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 19XX; nơi cư trú: nhà số X, ngõ Y, T O, xã T D, huyện Đ A, TP Hà Nội, có mặt chị T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường Cổ Nhuế thuộc địa phận phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn H đứng cùng Đàm Thị L (SN 19XX, HKTT: C Đ, B V, Hà Nội) tại số nhà 280 đường Cổ Nhuế có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra tại chỗ H tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an 01 gói giấy màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa 02 viên nén màu tím; 01 túi nilong kích thước (2,5x3)cm chứa tinh thể màu trắng H khai là ma túy tổng hợp H mang đi bán cho L. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa đối tượng về trụ sở công an phường Cổ Nhuế 2 để làm rõ.

Quá trình đấu tranh Nguyễn Văn H khai còn cất giấu ma túy tại phòng trọ tại phòng X tầng Y số Z ngõ Z T T, T T, Hà Nội. Do đó ngày 04/5/2021, Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm tiến hành khám xét khẩn cấp và thu giữ ma túy tại chỗ ở của Nguyễn Văn H.

Vật chứng thu giữ gồm:

* Thu giữ của Nguyễn Văn H:

- Thu giữ khi khám xét khẩn cấp:

+ 14 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (1,5x2cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 11 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (2,5x3)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (2,5x3,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;

+ 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng (6x8)cm chứa nhiều viên nén màu tím;

+ 01 cân điện tử màu bạc đã qua sử dụng.

- Thu giữ khi bắt quả tang:

+ 01 gói giấy màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa 02 viên nén màu tím, 01 túi nilong kích thước (2,5x3)cm đựng tinh thể màu trắng;

+ 01 điện thoại di động Iphone 7 plus màu đen đã qua sử dụng lắp số thuê bao 097879XXXX;

+ 01 xe máy kiểu dáng Honda Vision màu đen BKS 29S1-126.XX đã qua sử dụng.

* Thu giữ của Đàm Thị L:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đen đã qua sử dụng lắp số thuê bao 056964XXXX;

- Số tiền 500.000 đồng.

Ngày 04/5/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định số 326 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn H.

Kết luận giám định số 3688/KLGD - PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định:

* Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm 01 gói giấy màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa:

- 02 viên nén màu tím đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,888 gam;

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,212 gam.

* Tang vật thu giữ khi khám xét gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 26 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 26,026 gam;

- Các viên nén màu tím bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 17,851 gam;

- 01 cân điện tử màu bạc có dính ma túy loại Ketamine.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Văn H có quan hệ xã hội với người đàn ông tên “Kiên” (không xác định được nhân thân, lai lịch), Kiên thỏa thuận với H nếu H mang ma túy đi bán cho khách giúp Kiên, mỗi lần bán được ma túy cho khách Kiên trả H 350.000 đồng thì H đồng ý. Ngày 03/5/2021, Đàm Thị L có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã vào mạng xã hội facebook tìm mua ma túy thì biết “Kiên” bán ma túy, L hỏi mua 01 viên ma túy tổng hợp “dạng kẹo” và 01 túi ma túy Ketamine thì “Kiên” đồng ý bán cho L số ma túy trên với giá 5.100.000 đồng. Khoảng 17 giờ ngày 03/5/2021, Kiên mang đến phòng trọ của H tại phòng X tầng Y số Z ngõ Z T T, T T, Hà Nội 01 túi nilong bên trong có nhiều túi nhỏ chứa ma túy tổng hợp và bảo H khi nào có khách thì mang đi giao cho khách. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Kiên sử dụng điện thoại lắp số thuê bao 056341XXXX gọi điện đến số thuê bao 097879XXXX của H bảo H mang 02 viên ma túy tổng hợp và 01 túi ma túy Ketamine đi giao cho khách ở số 280 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội và nhắn tin số điện thoại của khách cho H. H lấy túi nilong bên trong chứa ma túy Ketamine và 02 viên ma túy tổng hợp màu tím bọc bên ngoài giấy trắng dán băng dính đen để trên nóc tủ dán vào sườn bên trái xe máy Honda Vision màu đen BKS 29F6-126.XX rồi điều khiển xe máy trên đến địa chỉ 280 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Đến điểm hẹn, H sử dụng điện thoại lắp số thuê bao 097879XXXX gọi đến số điện thoại 056954XXXX của Đàm Thị L. Khi H và L gặp nhau, H đang lấy ma túy ra để giao cho L thì bị tổ

công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy bắt quả tang. Tại chỗ H khai nhận 01 gói giấy màu trắng bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong chứa 02 viên nén màu tím, 01 túi nilong kích thước (2,5x3)cm đựng tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp và ma túy Ketamine mang đi bán và tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên.

Đàm Thị L khai mục đích mua ma túy về để sử dụng, khi L chuẩn bị đưa tiền cho H và chưa kịp nhận ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm bắt giữ, qua kiểm tra chất ma túy trong nước tiểu của Đàm Thị L cho kết quả âm tính (không sử dụng ma túy) nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Đàm Thị L.

Đối với đối tượng “Kiên” là người mang ma túy đến phòng trọ cho H để H đi giao cho khách, sử dụng số điện thoại 056341XXXX, H và L khai không biết tên tuổi địa chỉ của “Kiên”. Qua xác minh thông tin số thuê bao trên tại Công ty cổ phần viễn thông di động Vietnamobile xác định chủ thuê bao là chị Lê Thị N (SN 19XX, HKTT: Đ L, H L, Thanh Hoá). Tại cơ quan công an chị N khai chị không đăng ký và cũng không sử dụng số thuê bao trên. Chị N không quen biết ai tên “Kiên” và không biết hiện nay ai đang sử dụng số thuê bao trên. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen BKS 29F6-126.XX (số khung: 068302, số máy: 0068405) thu giữ của Nguyễn Văn H. Qua xác minh nguồn gốc xe xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu S (SN 19XX, HKTT: T O, T D, Đ A, Hà Nội). Anh S mua mới và đứng tên đăng ký từ năm 2011 đến khoảng năm 2012 anh S cho một người bạn xã hội mượn nhưng không trả lại nên anh S đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đông Anh trình báo sự việc trên. Ngày 25/01/2016, cơ quan CSĐT công an huyện Đông Anh ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự với lý do

hành vi không cấu thành tội phạm. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai chiếc xe máy trên H mượn của bạn gái là chị Lê Thị Ngọc L1 (SN 20XX, HKTT: Y C, N X, Thanh Hoá), chị L1 không biết việc H mượn xe để đi giao ma túy. Chiếc xe trên chị L1 mua của một người đàn ông ở Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội với giá 20.000.000 đồng. Khi mua xe có giấy tờ mua bán và đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu S tuy nhiên quá trình sử dụng chị L1 đã làm mất giấy tờ trên. Qua tra cứu chiếc xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định chiếc xe máy trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu S, Nguyễn Văn H sử dụng để đi bán ma túy nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn H và Đàm Thị L quá trình điều tra xác định liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 239/CT-VKSBLT ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T đề nghị được xin lại chiếc xe máy bị mất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 năm đến 10 năm tù; tổng hợp hình phạt với 15 tháng tù, cho hưởng án treo tại Bản án số 56/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá là từ 10 năm 3 tháng đến 11 năm 3 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng: Tiêu hủy số ma túy thu giữ; sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động và 500.000 đồng; trả lại anh Nguyễn Hữu S 01 xe máy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2021, tại số nhà 280 đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội, Nguyễn Văn H đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,888 gam ma túy loại MDMA và 1,212 gam ma túy loại Ketamine cho Đàm Thị L

với giá 5.100.000 đồng, ngoài ra Nguyễn Văn H còn cất giữ tại phòng trọ của H ở phòng X tầng Y số Z ngõ Z T T, huyện T T, TP Hà Nội 26,026 gam ma túy loại Ketamine và 17,851 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi mua bán trái phép tổng cộng 18,739 gam ma túy loại MDMA và 27,238 gam ma túy loại Ketamine của Nguyễn Văn H thuộc trường hợp *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại điểm i, n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự”*. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho các đối tượng mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, là nguồn gốc phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với bị cáo cần phải đưa ra xét xử nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội đang trong thời gian thử thách của án treo nên lần phạm tội này thuộc trường hợp *“Tái phạm”* được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy cũng nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho

bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được yên tâm cải tạo sớm được trở về hòa nhập với xã hội làm con người lương thiện.

Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo tại bản án số 56/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá nên cần tổng hợp hình phạt với hình phạt tại bản án số 56/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá.

[5] Xét bị cáo chưa có công ăn việc làm ổn định, chưa được hưởng lời từ hành vi phạm tội của mình vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 02 (hai) phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn H, cán bộ niêm phong Nguyễn Đình Thảo, giám định viên Nguyễn Thị Thành và hình dấu giáp lai của Cơ quan Công an ký hiệu lần lượt M1, M2 là tang vật của vụ án nên tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim có số thuê bao: 097879XXXX, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao: 056964XXXX, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H và chị Đàm Thị L đều liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Vision màu đen, lắp biển kiểm soát 29S1-126.XX, SK: RLHJF3305CY068302, SM: JF33E - 0068405, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H thì chị Lê Thị Ngọc L cho rằng chị mua chiếc xe trên rồi cho bị cáo Nguyễn Văn H mượn đi, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội song không có giấy tờ chứng minh tính hợp pháp của xe nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu trả lại xe cho chị L. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hữu S và chị Nguyễn Thị T bị mất từ năm 2012 nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 09** (chín) năm tù. Tổng hợp hình phạt với **15** (Mười lăm) tháng tù tại Bản án số: 56/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **10** (Mười) năm **3** (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày **04/5/2021**.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

- Tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn H, cán bộ niêm phong Nguyễn Đình Thảo, giám định viên Nguyễn Thị Thành và hình dấu giáp lai của Cơ quan Công an ký hiệu lần lượt M1, M2.

- Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu đen, lắp sim có số thuê bao: 097879XXXX, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao: 056964XXXX, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 500.000 đồng.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hữu S và chị Nguyễn Thị T 01 xe máy kiểu dáng Honda Vision màu đen, lắp biển kiểm soát 29S1-126.XX, SK: RLHJF3305CY068302, SM: JF33E - 0068405, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng số: 13/22 ngày 09/10/2021 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Chi cục

Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh